

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 4 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Kim Dũng

Bà Phạm Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXX - ST ngày 01 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đào Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 3, khu T, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 12, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2017, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Đào Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn S xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận

D, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới, chị và anh S chung sống chung với bố mẹ chồng tại phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh S chơi cờ bạc, không chịu làm ăn kinh tế, khi xảy ra mâu thuẫn còn đánh và xúc phạm chị. Cuộc sống giữa chị và anh S ngày càng căng thẳng, không hạnh phúc. Hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân. Vào năm 2017, chị cũng đã làm đơn xin ly hôn anh S nhưng do anh S mong muốn vợ chồng hòa giải để đoàn tụ nên chị đã rút đơn. Đến nay, vợ chồng vẫn không thể hòa giải được, chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Kiều Sang S, sinh ngày 24/6/2011, đang ở với chị. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi con. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh S nhưng anh S không cung cấp lời khai, không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị H.

Tại biên bản ghi lời khai của ông Nguyễn Văn D là bố đẻ anh S xác định: Các văn bản tố tụng tòa án tổng đạt cho anh S, ông đã nhận và thông báo lại cho anh S nhưng anh S không về và không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị H. Hiện tại, anh S đi làm xa, thỉnh thoảng vẫn về nhà. Ông cũng xác định chị H và anh S có mâu thuẫn trong vấn đề tình cảm. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành, hiện tại chị H và anh S vẫn sống ly thân.

Tại biên bản xác minh ngày 04/01/2018, tổ trưởng tổ dân phố số 12, phường H, quận D cung cấp: Chị H và anh S trong quá trình chung sống tại khu dân cư có xảy ra mâu thuẫn. Sau đó chị H và con đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, anh chị sống ly thân đến nay. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị ly hôn anh S và có nguyện vọng được nuôi con chung; vấn đề cấp dưỡng nuôi con, vợ chồng tự thỏa thuận. Về tài sản chung: chị và S tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con

chung là Nguyễn Kiều Sang S, sinh ngày 24/6/2011 cho chị H tiếp tục nuôi, vẫn đề cấp dưỡng nuôi con do vợ chồng tự thỏa thuận. Về tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Đào Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết tranh chấp ly hôn và nuôi con chung với anh Nguyễn Văn S cư trú tại phường H, quận D, Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Văn S đã được Tòa án nhân dân quận D tổng đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh S cố tình vắng mặt, không đến Tòa án nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh S vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Tòa án đã hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 10/4/2018 và niêm yết quyết định hoãn phiên tòa đối với anh S nhưng tại phiên tòa hôm nay anh S vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Nguyễn Văn S xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Quá trình xác minh thập chứng cứ tại nơi chị H và anh S cư trú và qua lời khai của bố đẻ anh S đều xác định: Chị H và anh S xảy ra mâu thuẫn đã lâu, gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành, mâu thuẫn giữa chị H và anh S ngày càng trầm trọng. Hiện tại, chị H và anh S đã sống ly thân, không còn sự quan tâm tới nhau. Năm 2017, chị H đã làm đơn ly hôn anh S nhưng sau đó rút đơn để đoàn tụ. Tuy nhiên sau khi rút đơn, anh chị vẫn không thể giải quyết mâu thuẫn, vẫn sống ly thân. Nay chị H tiếp tục làm đơn ly hôn, anh S không cung cấp quan điểm về việc ly hôn, cũng không có giải pháp gì để vợ chồng hòa giải và đoàn tụ. Tòa án đã thông báo hòa giải cho anh S nhưng anh S đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình: "*1. Vợ chồng có nghĩa*

vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác". Căn cứ vào quy định của pháp luật và thực tế, có thể thấy hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị H về việc xin ly hôn anh S là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Hiện nay con chung là Nguyễn Kiều Sang S, sinh ngày 24/6/2011 đang ở với chị H, chị H có thu nhập ổn định (là công nhân, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng) đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con. Yêu cầu của chị H về việc được quyền nuôi con chung là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; phù hợp với thực tế, đảm bảo được quyền và lợi ích của con chung. Vì vậy, cần giao cho chị H tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Kiều Sang S. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đào Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị H và anh S được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn S.

2. Về con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Kiều Sang S, sinh ngày 24/6/2011 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

3. Về án phí: Chị Đào Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 14024 ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Đào Thị H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường H, quận D, Hải Phòng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải